TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 150/2022/QĐST- HNGĐ	*Lào Cai, ngày 15 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI- TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 176/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Vũ Công T - Sinh năm 1988
- Chị Phạm Thị H - Sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Tổ 09, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Anh Vũ Công T và chị Phạm Thị H kết hôn với nhau ngày 23/4/2008 có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phố Mới (nay là phường Lào Cai), thành phố Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống vợ chồng không tin tưởng, không tôn trọng nhau, từ đó thường xảy ra đánh cãi chửi nhau, tình cảm vợ chồng dần xa cách. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng vẫn không cải thiện được. Anh chị sống ly thân từ năm 2020 đến nay, không ai quan tâm đến ai về tình cảm cũng như kinh tế. Đến nay anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có hai con chung là cháu Vũ Tiến Đ sinh ngày 06/3/2009 và cháu Vũ Ngọc A sinh ngày 30/6/2011. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận để chị Phạm Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu Vũ Tiến Đ và cháu Vũ Ngọc A đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Vũ Công T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Vũ Ngọc A số tiền 1.250.000 đồng/tháng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng một tháng).

Hiện nay anh Vũ Công T là lái xe, mức thu nhập khoảng 8 triệu đồng/tháng. Còn chị Phạm Thị H làm tự do (bán hàng ở chợ Phố Mới), mức thu nhập khoảng 10 triệu đồng/tháng.

[3] Về tài sản: Anh chị tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Vũ Công T và chị Phạm Thị H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Công T và chị Phạm Thị H, hôn nhân chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

1.2. Về con chung: Giao cháu Vũ Tiến Đ sinh ngày 06/3/2009 và cháu Vũ Ngọc A sinh ngày 30/6/2011 cho chị Phạm Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Vũ Công T có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi cháu Vũ Ngọc A là 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mười nghìn đồng)/tháng cho đến khi cháu Ánh đủ 18 tuổi. Anh Vũ Công T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Công T và chị Phạm Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001841 ngày 28/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai,
- VKSND thành phố Lào Cai;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Lào Cai;
- UBND phường P;
- Lưu HS; TA;

THẨM PHÁN

Hà Thị Anh